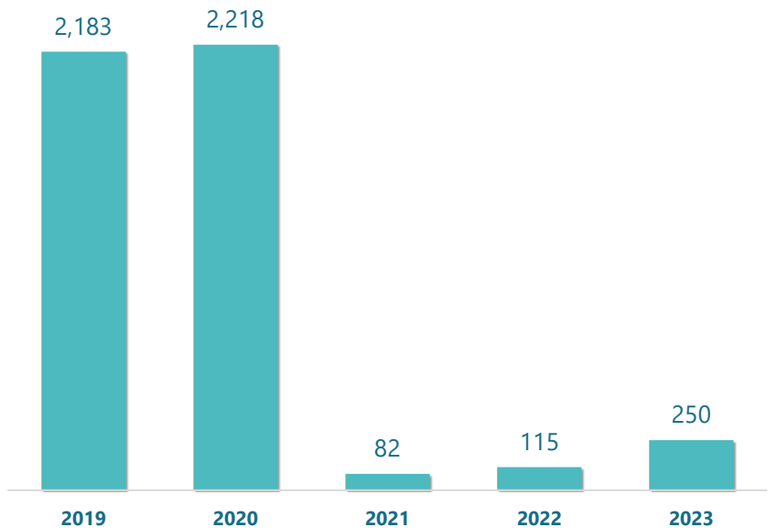
CTCP Viễn thông VTC

FireAnt

Ngày 29/12/2023	9,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	7.3%	**6.2%**	**-16.5%**

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,016 - 13,398
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	43
Số lượng CPLH (CP)	4,529,143
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,075
Sở hữu nước ngoài	10.1%
Beta	0.03
EPS	250
P/E	38.0

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

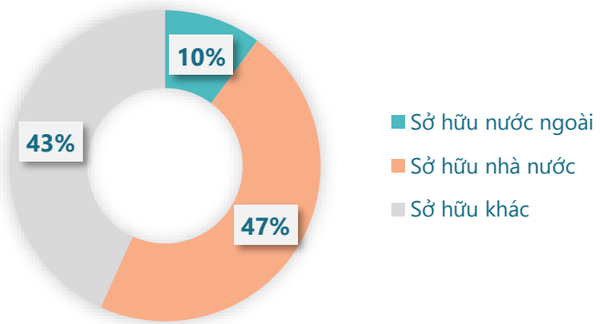
DT thuần
2023
179
tỷ VNĐ
YoY: ▼82.0| -31.5%

LN trước thuế
2023
1.98
tỷ VNĐ
YoY: ▼0.66| -25.0%

LN sau thuế
2023
0.58
tỷ VNĐ
YoY: ▼0.71| -54.9%

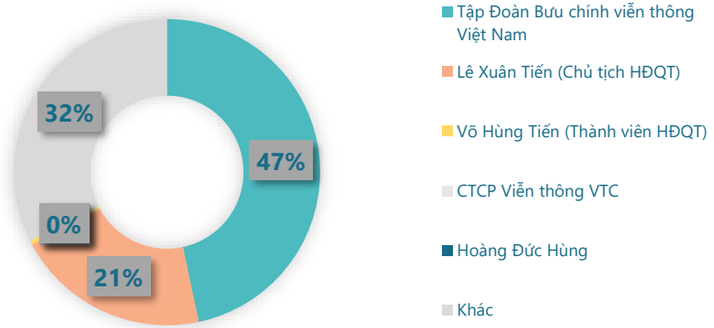
ROE
2023
1.4%
+/- YoY: ▲ 0.8%

Cơ cấu sở hữu



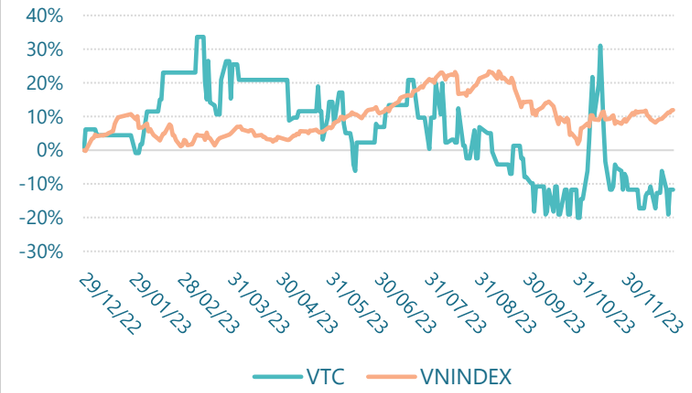
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

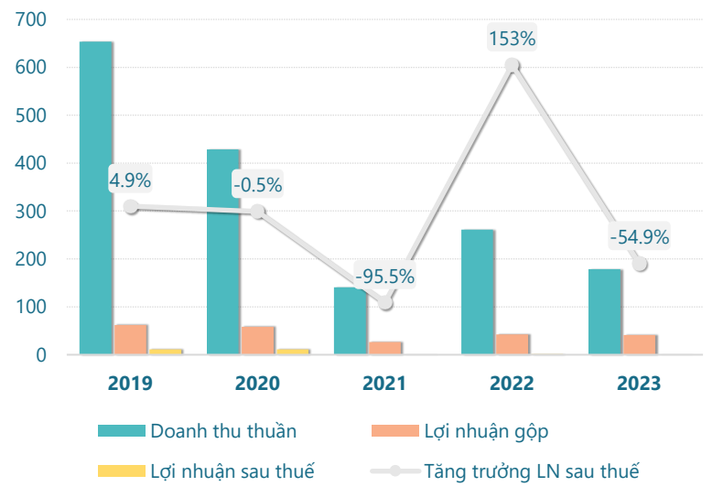


(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

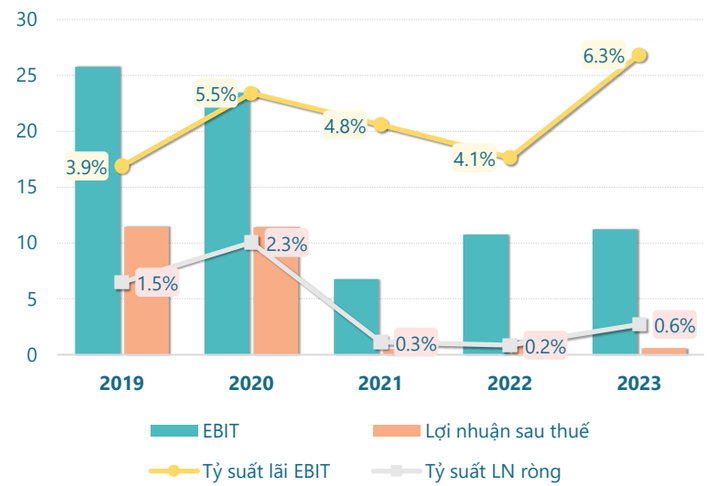


Kết quả kinh doanh



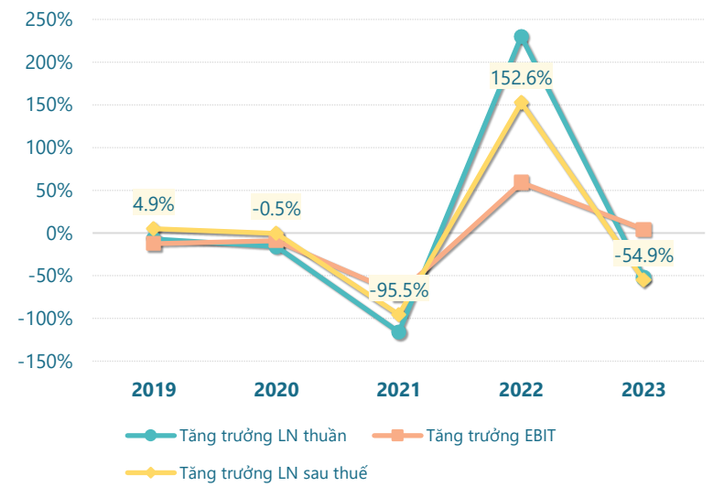
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



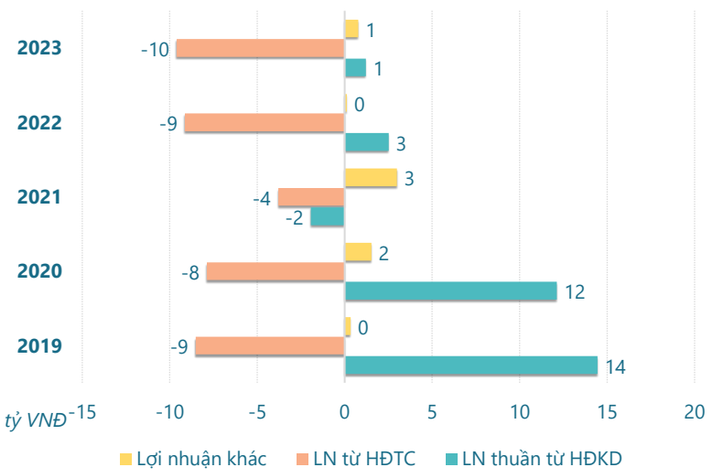
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



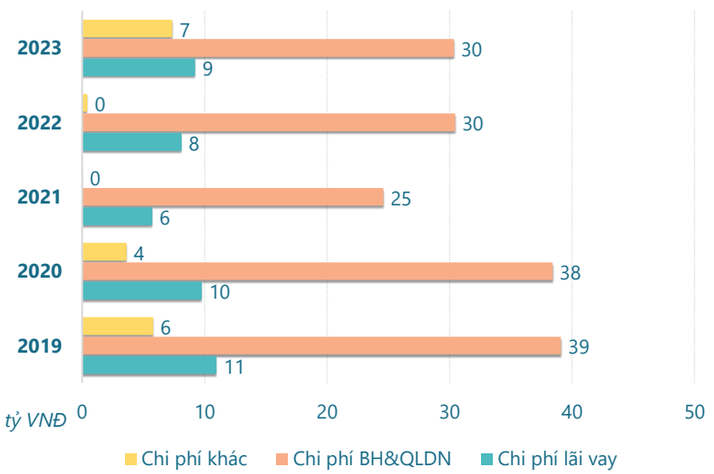
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



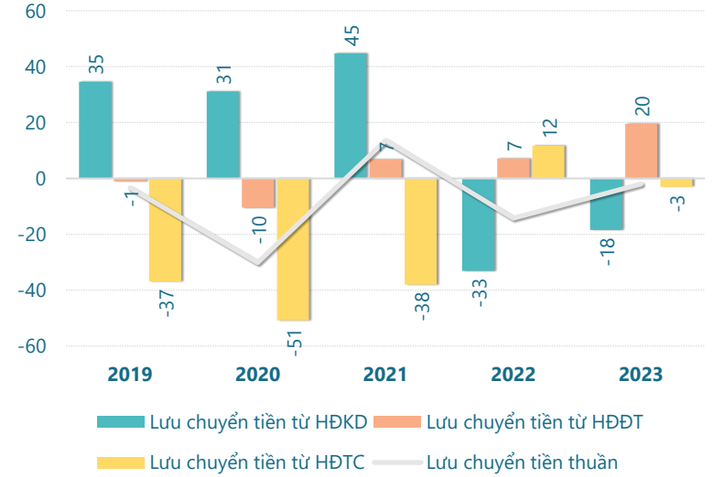
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



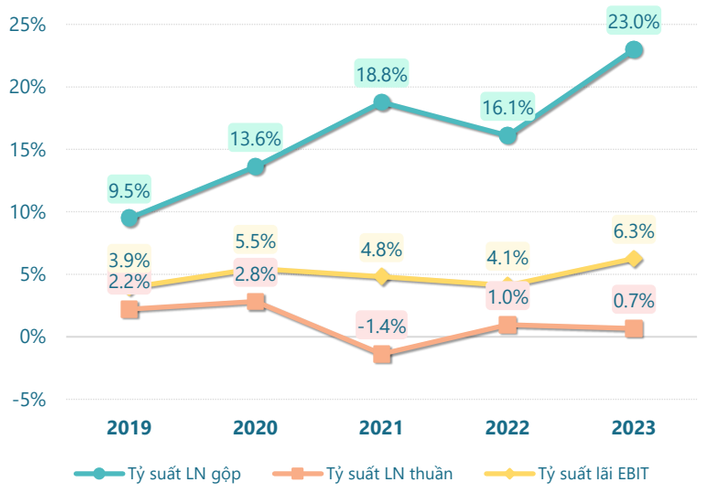
(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền



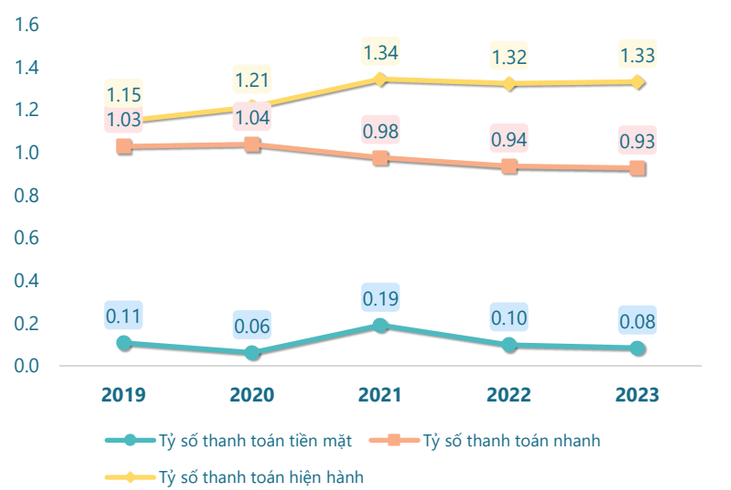
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



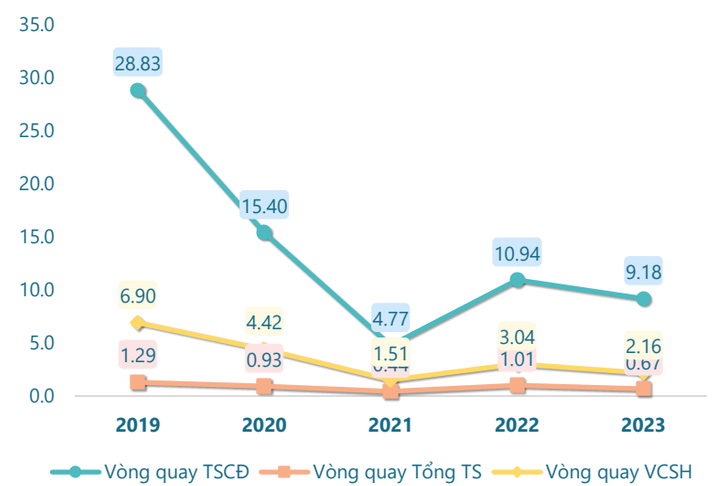
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



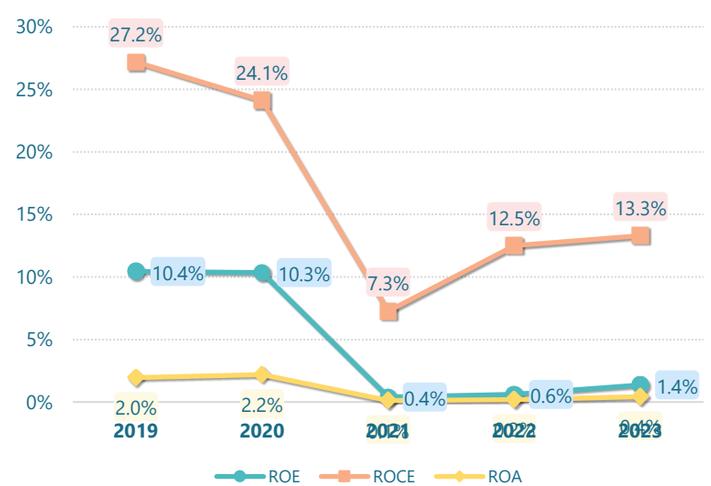
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



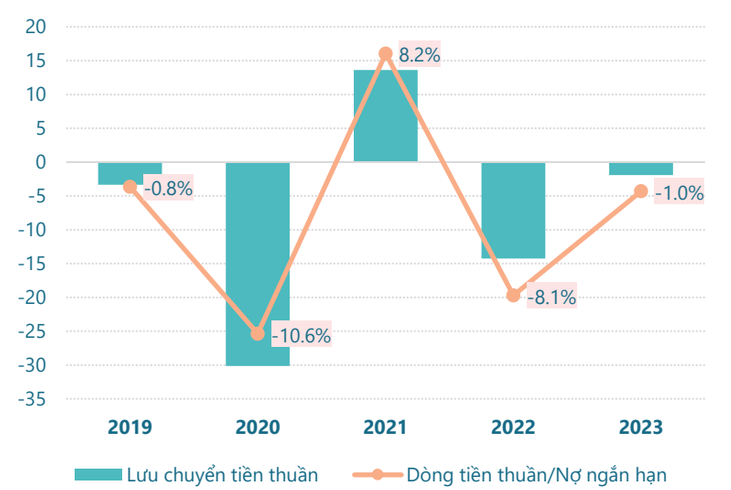
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



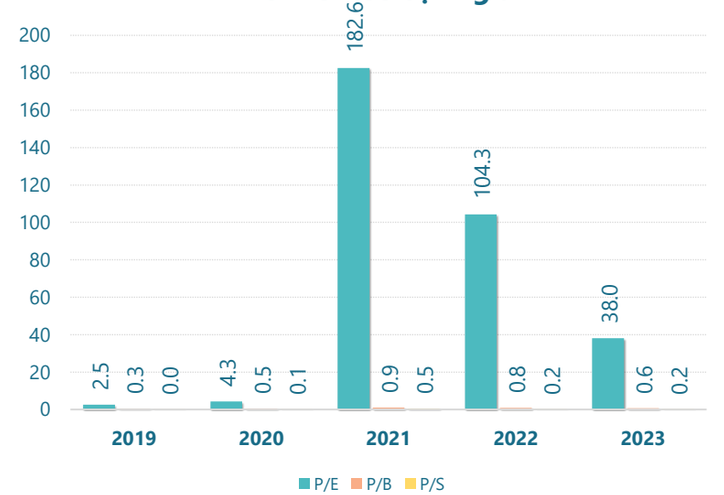
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)